

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3335/VP-HCTC

Đồng Nai, ngày 20 tháng 11 năm 2024

V/v thông báo kết quả đánh giá công vụ
năm 2024 đối với các sở, ban, ngành,
đơn vị trực thuộc UBND tỉnh

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định về đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, ngày 23/8/2022, Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 1830/VP-HCTC về thông báo tiêu chí đánh giá công vụ đối với các sở, ban, ngành và địa phương.

Qua theo dõi, giám sát và đánh giá theo chức năng quản lý chuyên ngành đối với các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và địa phương cấp huyện về công tác báo cáo; về việc chấp hành các ý kiến chỉ đạo; kết quả thực hiện các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh giao; tổng hợp các văn bản biểu dương, văn bản phê bình, nhắc nhở trong năm 2024, ngày 12/11/2024, Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 3220/VP-HCTC về việc lấy ý kiến đánh giá công vụ đối với các sở, ban, ngành, địa phương theo quy định.

Trên cơ sở góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Văn phòng UBND tỉnh đã kiểm tra, rà soát và thông báo kết quả đánh giá công vụ theo chức năng quản lý chuyên ngành năm 2024 đến các sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa biết.

(Kèm theo Phiếu đánh giá theo chức năng quản lý chuyên ngành, mức độ hoàn thành công vụ năm 2024; Bảng tổng hợp ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa phương và ý kiến phúc đáp của Văn phòng UBND tỉnh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Sở Nội vụ (b/c)
 - Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
 - Công TTĐT (để đăng tải);
 - Lưu: VT, HCTC.
- BangVV.



Nguyễn Kim Long



**PHIẾU TỔNG HỢP Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ THEO
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH NĂM 2024**
(Kèm theo Văn bản số 3335/VP-HCTC ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh)

Biểu số 01

STT	Đơn vị được đánh giá	Đánh giá của các phòng ban, đơn vị trực thuộc theo chức năng quản lý chuyên ngành							Tổng điểm đánh giá	Số điểm của đơn vị được đánh giá	Phân loại
		Công tác bảo cáo	Việc chấp hành các ý kiến chỉ đạo; kết quả thực hiện các nhiệm vụ do Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh giao	P. THNC	P. THNC	P. KTN	P. KGVX	P. KTNS	TT. PVHCC	Ban TCD	

I. CÁC SỞ, BAN, NGÀNH

1	Thanh tra tỉnh	A		A ⁺						A	7	2,33	A
2	Sở Nội vụ				A			A	A	A	6	2,00	A
3	Sở Ngoại vụ	A						A ⁺	A	A	7	2,33	A
4	Sở Tư pháp	A						A	A	A	6	2,00	A
5	Sở Tài nguyên và Môi trường			A		B		A	A	A	7	1,75	A
6	Sở Tài chính					A ⁺		A	A	A	7	2,33	A
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	A		A		A		A	A	A	10	2,00	A
8	Sở Xây dựng			A		B		A ⁺	A	A	8	2,00	A
9	Sở Công Thương			A		A		A	A	A	8	2,00	A
10	Sở Giao thông và Vận tải			A				A	A	A	6	2,00	A
11	Sở Thông tin và Truyền Thông				A			A ⁺	A	A	7	2,33	A
12	Sở Khoa học và Công nghệ				A			A ⁺	A	A	7	2,33	A
13	Sở Nông nghiệp và PT nông thôn			A				A	A	A	6	2,00	A
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch				A			A	A	A	6	2,00	A
15	Sở Giáo dục Đào tạo				A			A	A	A	6	2,00	A

16	Sở Lao động, TB và Xã hội					A			A	A		6	2,00	A
17	Sở Y tế					A			A	A		6	2,00	A
18	Ban Dân tộc					A				A		4	2,00	A
19	Ban Quản lý các KCN				A			A	A ⁺	A		7	2,33	A
20	Ban Quản lý Khu công nghệ cao				A					A		4	2,00	A

II. CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC UBND TỈNH

1	Khu Bảo tồn TNVH Đồng Nai				A					A		4	2,00	A
2	Đài PTTH Đồng Nai					A				A		4	2,00	A
3	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh				A			A ⁺		A		7	2,33	A
4	Ban QL đầu tư XD Công trình giao thông				A							2	2,00	A
5	Nhà Xuất bản Đồng Nai							A		A		4	2,00	A
6	Nhà Thiếu nhi									A		2	2,00	A
7	Trường DH Đồng Nai					A				A		4	2,00	A
8	Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai					A ⁺				A		5	2,50	A ⁺
9	Trường Cao đẳng công nghệ cao DN					A				A		4	2,00	A
10	Trường Cao đẳng kỹ thuật DN					A				A		4	2,00	A

III. CÁC ĐỊA PHƯƠNG

1	UBND thành phố Biên hòa	A				A				A		8	2,00	A
2	UBND thành phố Long Khánh	A				A				A		8	2,00	A
3	UBND huyện Nhơn trạch	A				A			A ⁺	A ⁺		10	2,50	A ⁺
4	UBND huyện Vĩnh Cửu	A				A				A		8	2,00	A
5	UBND huyện Thống Nhất	A				A				A		8	2,00	A
6	UBND huyện Trảng Bom	A				A				A		8	2,00	A
7	UBND huyện Định Quán	A				A				A		8	2,00	A
8	UBND huyện Tân Phú	A				A				A		8	2,00	A
9	UBND huyện Xuân Lộc	A				A				A		8	2,00	A
10	UBND huyện Cẩm Mỹ	A				A				A		8	2,00	A
11	UBND huyện Long Thành	A				A				A		8	2,00	A

PHIẾU ĐÁNH GIÁ THEO CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH,
MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH CÔNG VỤ NĂM 2024

Biểu số 02

STT	Địa phương	Nội dung thực hiện tốt	Nội dung thực hiện chưa tốt	Đánh giá xếp loại (Mức A+, A, B, C)	Lý do đánh giá mức A+	Ghi chú nội dung làm rất tốt
I. CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG						
1	Thanh tra tỉnh	Công tác bảo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Tham mưu công tác thanh tra, phòng, chống tham nhũng đạt yêu cầu, đúng quy định về thời gian. Thực hiện báo cáo tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ, đúng thời gian quy định. Kịp thời tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo trong công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực về tài nguyên khoáng sản, quản lý đất đai, xây dựng.	Công văn nhắc: 7065/UBND-TCĐ ngày 20/6/2024.	A		
2	Sở Nội vụ	Công tác bảo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Chủ động phối hợp các cơ quan, đơn vị tham mưu thực hiện tốt các lĩnh vực: tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, kiến toàn nhân sự các cơ quan, đơn vị, địa phương; công tác thanh tra, kiểm tra	Tham mưu trình chậm 01 quyết định công bố, công khai TTHC (472/QĐ-UBND ngày 28/02/2024).	A		

		công vụ; công tác tuyên dụng, quản lý sử dụng công chức, viên chức; kỷ luật, kỷ cương hành chính và công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng Chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN.			
3	Sở Ngoại vụ	Thực hiện chế độ báo cáo thường kỳ, báo cáo chuyên đề và báo cáo đột xuất đúng thời hạn quy định. Chủ động phối hợp thực hiện công tác chuẩn bị hồ sơ, tài liệu phục vụ Lãnh đạo tỉnh tiếp các đoàn đảm bảo thời gian quy định. Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng Chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tham mưu công bố, công khai TTHC; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN.	A		
4	Sở Tư pháp	Thực hiện chế độ báo cáo thường kỳ, báo cáo chuyên đề và báo cáo đột xuất đúng thời hạn quy định. Thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; tham	Còn PAKN về chậm trễ xử lý hồ sơ và giải quyết sai quy trình trên PM 1 cửa điện tử (Vb số 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024, 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024).	A	

		mưu hồ sơ 1 của (lĩnh vực con nuôi có yếu tố nước ngoài (<i>trước tháng 5/2024</i>), hồ sơ quốc tịch đúng thời hạn; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tham mưu công bố, công khai TTHC; tỷ lệ giải quyết TTHC.			
5	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tham mưu công bố, công khai TTHC; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN. Kịp thời tham mưu lãnh đạo ban hành các văn bản QPPL để tăng cường công tác quản lý hoạt động khai thác tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản, quản lý đất đai, công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.	- Một số nội dung chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh giao STNMT chưa tham mưu đúng hạn, chậm tiến độ; chưa đề xuất đầy đủ cơ sở pháp lý, thẩm quyền ban hành theo chỉ đạo của UBND tỉnh; chưa phối hợp, lấy ý kiến đầy đủ của các sở ngành địa phương có liên quan trước khi tham mưu UBND tỉnh; chưa kịp thời đề xuất xử lý các vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ trong quá trình thực hiện dự án dẫn đến ảnh hưởng các công việc bồi thường; chưa kịp thời tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định triển khai các Nghị định của Chính phủ. - Còn PAKN giải quyết hồ sơ trễ hạn; Tham mưu xử lý chậm, còn phải đề nhắc nhở, phê bình, rút kinh nghiệm 59 văn bản (trong đó phê bình, rút kinh nghiệm 03 văn bản): 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024).	A	

			1328/UBND-KTN ngày 02/02/2024 (rút kinh nghiệm). 3536/UBND-KTN ngày 05/4/2024, 7073/UBND-KTN ngày 20/6/2024, 13057/UBND-KTN ngày 17/10/2024, 8417/UBND-KTN ngày 19/7/2024, 6090/UBND-KTN ngày 28/5/2024, 13626/UBND-KTN ngày 31/10/2024, 1102/UBND-KTN ngày 29/01/2024, 4200/UBND-KTN ngày 17/4/2024, 7884/UBND-KTN ngày 08/7/2024, 10205/UBND-KTN ngày 08/8/2024, 7883/UBND-KTN ngày 08/7/2024, 240/UBND-KTN ngày 08/01/2024, 7326/UBND-KTN ngày 25/6/2024, 11692/UBND-KTN ngày 13/9/2024, 6133/UBND-KTN ngày 29/5/2024, 11858/UBND-KTN ngày 19/9/2024, 7857/UBND-KTN ngày 08/7/2024 (Phê bình). 6134/UBND-KTN ngày 29/5/2024, 8150/UBND-KTN ngày 12/7/2024, 1344/UBND-KTN ngày 02/02/2024, 7080/UBND-KTN ngày 20/6/2024, 11118/UBND-KTN ngày 29/8/2024, 11344/UBND-KTN ngày 06/9/2024. 14060/UBND-KTNS ngày 12/11/2024 (phê bình); 6404/UBND-KTNS ngày 05/6/2024; 11470/UBND-KTNS ngày 10/9/2024;			
6	Sở Tài chính	Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát	Một số nội dung tham mưu UBND	A		

		TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN.	tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chưa đạt yêu cầu; nội dung tham mưu đề xuất chưa hết trách nhiệm, không lấy ý kiến các sở, ngành liên quan để thống nhất ý kiến trước khi có văn bản báo cáo UBND tỉnh theo quy trình. Tham mưu trình chậm 01 quyết định công bố, công khai TTHC (908/QĐ-UBND ngày 05/4/2024).			
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	- Thẩm định và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ PCPNN chặt chẽ, đúng quy định. - Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Kế hoạch phục hồi kinh tế trên địa bàn tỉnh và các nội dung khác đảm bảo kịp thời. Tham mưu báo cáo định kỳ về công tác phê duyệt, quản lý, sử dụng viện trợ PCPNN kịp thời. - Tham mưu báo cáo tình hình KTXH, QPAN hàng tháng, quý, năm đảm bảo chất lượng, kịp thời. Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN. Kịp thời tham mưu ban hành các văn bản QPPL trong lĩnh vực CTĐT.	Tham mưu UBND tỉnh các Tờ trình báo cáo HĐND còn bị động, sát ngày trình. Tham mưu trình chậm 02 quyết định công bố, công khai TTHC (793/QĐ-UBND ngày 29/3/2024, 866/QĐ-UBND ngày 02/4/2024); tỷ lệ giải quyết TTHC chưa đạt (85,96%). Còn để tình trạng chậm tham mưu xử lý Thông báo số 515/TB-UBND ngày 05/9/2024 của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Võ Văn Phi tại buổi họp nghe báo cáo tiến độ thực hiện lập hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt phát điện tại xã Vĩnh Tân, huyện Vĩnh Cửu theo phương thức đối tác công tư Còn để văn bản nhắc, cụ thể: Công văn nhắc: 3085/UBND-TCD ngày 27/3/2024. 10240/UBND-KTN ngày 08/8/2024, 7212/UBND-KTN ngày 24/6/2024,	A		

		Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tham mưu công bố, công khai TTHC; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN. Kịp thời tham mưu lãnh đạo ban hành các văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quy hoạch xây dựng; kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; vật liệu xây dựng Kịp thời tham mưu UBND tỉnh xử lý vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ nhà khi Nhà nước thu hồi đất.	4596/UBND-KTN ngày 25/4/2024, 8150/UBND-KTN ngày 12/7/2024, 184/TB-UBND ngày 08/4/2024, 1218/UBND-KTN ngày 31/01/2024, 2583/UBND-KTN ngày 14/3/2024, 6361/UBND-KTN ngày 04/6/2024, 6461/UBND-KTN ngày 06/6/2024, 7072/UBND-KTN ngày 20/6/2024, 8599/UBND-KTN ngày 23/7/2024, 11599/UBND-KTN ngày 11/9/2024, 11542/UBND-KTN ngày 11/9/2024, 587/TB-UBND ngày 23/10/2024 (rút kinh nghiệm).			Thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông
8	Sở Xây dựng		Công văn nhắc: 3085/UBND-TCD ngày 27/3/2024, 10847/UBND-KTN ngày 22/8/2024, 184/TB-UBND ngày 08/4/2024 (phê bình). 755/UBND-KTN ngày 18/01/2024, 3080/UBND-KTN ngày 27/3/2024, 3471/UBND-KTN ngày 04/04/2024, 13616/UBND-KTN ngày 31/10/2024, 1919/UBND-KTN ngày 27/02/2024, 4611/UBND-KTN ngày 26/4/2024,	A		

9	Sở Công Thương	Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN. Công tác phối hợp để tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh cơ bản đạt kết quả theo yêu cầu, thời gian quy định. Tham mưu hồ sơ dự thảo văn bản thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh rõ ràng	Còn văn bản trình ký sát thời hạn giao theo quy định, dẫn đến việc hạn chế trong thời gian lấy ý kiến các thành viên UBND tỉnh. Tham mưu trình chậm 02 quyết định công bố, công khai TTHC (1203/QĐ-UBND ngày 05/3/2024, 2225/QĐ-UBND ngày 26/7/2024)	A		
10	Sở Giao thông và Vận tải	Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN. Kịp thời tham mưu ban hành các văn bản QPPL trong lĩnh vực GTVT Chủ động đề xuất xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dự án giao thông trên địa bàn nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm đưa vào phục vụ đời sống của người dân	Tham mưu trình chậm 02 quyết định công bố, công khai TTHC (686/QĐ-UBND ngày 22/3/2024, 1445/QĐ-UBND ngày 16/5/2024); Còn PAKN giải quyết hồ sơ trễ hạn (Vb số 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024) Chậm triển khai thực hiện Thông báo số 587/TB-UBND ngày 23/10/2024 về kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thị Hoàng tại buổi làm việc nghe báo cáo tình hình thực hiện dự án đường ĐT.768 (rút kinh nghiệm),..	A		
11	Sở Thông tin và Truyền Thông	Công tác báo cáo đảm bảo kịp thời, đầy đủ; chấp hành, thực hiện tốt các nội chỉ đạo của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh giao; thực hiện tốt công tác phối hợp	Công tác tham mưu chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh còn chậm, chưa	A		

		theo đúng quy định; Tham mưu kịp thời Công tác quản lý nhà nước về Bảo chi, xuất bản. Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tham mưu công bố, công khai TTHC; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN.	đạt yêu cầu đề ra.			
12	Sở Khoa học và Công nghệ	Công tác báo cáo đảm bảo kịp thời, đầy đủ; chấp hành, thực hiện tốt các nội chỉ đạo của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh giao. Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tham mưu công bố, công khai TTHC; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN.	Việc tổ chức thực hiện các đề tài khoa học và công nghệ còn chậm.	A		
13	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC.	Một số nội dung chưa đề xuất đầy đủ cơ sở pháp lý, thẩm quyền ban hành theo chỉ đạo của UBND tỉnh Tỷ lệ đề xuất đơn giản hóa TTHC chưa đạt 10% (11/138 TTHC); Tham mưu trình chậm 06 quyết định công bố, công khai TTHC.	A		

		Đạt các chỉ tiêu: tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN. Kịp thời trình lãnh đạo UBND tỉnh ban hành các văn bản QPPL để tăng cường công tác quản lý ngành nông nghiệp trên địa bàn	1151/QĐ-UBND ngày 24/04/2024, 863/QĐ-UBND ngày 02/4/2024, 864/QĐ-UBND ngày 02/4/2024, 1481/QĐ-UBND ngày 20/05/2024, 1472/QĐ-UBND ngày 17/5/2024, 2869/QĐ-UBND ngày 01/10/2024), Còn đề nhắc nhở tại các văn bản: 10847/UBND-KTN ngày 22/8/2024, 8238/UBND-KTN ngày 16/7/2024, 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024,			
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thực hiện tốt công tác báo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm, báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo theo quy định. Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tham mưu công bố, công khai TTHC; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN.	Triển khai thực hiện một số nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh còn chậm (Đề án bóng đá, Đề án Văn miếu Trấn Biên, dự thảo hồ sơ Lễ hội Sayangva (cúng thần Lúa), dự thảo Quyết định ban hành Quy chế đặt, đổi tên đường và công trình công cộng và Ngân hàng tên đường và công trình công cộng....). Tham mưu trình chậm 05 quyết định công bố, công khai TTHC (1204/QĐ-UBND ngày 02/5/2024, 688/QĐ-UBND ngày 22/3/2024, 687/QĐ-UBND ngày 22/3/2024, 239/QĐ-UBND ngày 29/01/2024, 169/QĐ-UBND ngày 19/01/2024)	A		
15	Sở Giáo dục Đào tạo	Công tác báo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo theo quy định. Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên	Tham mưu trình chậm 02 quyết định công bố, công khai TTHC (449/QĐ-UBND ngày 23/02/2024, 300/QĐ-UBND ngày 02/02/2024)	A		

		thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN.				UBND tỉnh biểu dương Sở Lao động – Thương binh và xã hội tại văn bản số: 122/TB-UBND ngày 04/3/2024 và 189/TB-UBND ngày 09/4/2024.
16	Sở Lao động, TB và Xã hội	Công tác bảo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo theo quy định. Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC, đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN	Tham mưu trình chậm 03 quyết định công bố, công khai TTHC (449/QĐ-UBND ngày 23/02/2024, 154/QĐ-UBND ngày 18/01/2024, 1175/QĐ-UBND ngày 26/04/2024)	A		
17	Sở Y tế	Công tác bảo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo theo quy định. Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC, đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tham mưu công bố, công khai TTHC; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN.	Tỷ lệ giải quyết TTHC chưa đạt (96,41%); Tham mưu trình chậm 01 quyết định công bố, công khai TTHC (37/QĐ-UBND ngày 08/01/2024)	A		
18	Ban Dân tộc	Công tác bảo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo theo quy định.		A		
19	Ban Quản lý các KCN	Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn	Một số nội dung chưa đề xuất đầy đủ cơ sở pháp lý, thẩm quyền ban	A		

		phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tham mưu công bố, công khai TTHC; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN. Công tác phối hợp để tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh cơ bản đạt kết quả theo yêu cầu, thời gian quy định.	hành theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Còn để nhắc nhở tại các văn bản: 13339/UBND-KTN ngày 25/10/2024, 8150/UBND-KTN ngày 12/7/2024,		
20	Ban Quản lý Khu công nghệ cao	Công tác phối hợp tham mưu UBND tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo cơ bản đạt kết quả theo yêu cầu, thời gian quy định.	A		
II. CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC UBND TỈNH					
1	Khu Bảo tồn TNVH Đồng Nai	Công tác phối hợp để tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh cơ bản đạt kết quả theo yêu cầu, thời gian quy định	Một số nội dung chưa đề xuất đầy đủ cơ sở pháp lý, thẩm quyền ban hành theo chỉ đạo của UBND tỉnh	A	
2	Đài PTTH Đồng Nai	Công tác báo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo theo quy định.		A	
3	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh	Công tác phối hợp để tham mưu lãnh đạo UBND tỉnh cơ bản đạt kết quả theo yêu cầu, thời gian quy định	- Một số nội dung chưa đề xuất đầy đủ cơ sở pháp lý, thẩm quyền ban hành theo chỉ đạo của UBND tỉnh. Chưa chủ động liên hệ các đơn vị có liên quan để được hướng dẫn, phối hợp thực hiện theo quy định. Văn bản nhắc: 13851/UBND-KTN ngày 06/11/2024, 5249/UBND-KTN ngày 13/5/2024, 523/TB-UBND ngày 11/9/2024	A	

		(phê bình)					
4	Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình giao thông	Chủ động đề xuất xử lý những vướng mắc trong quá trình triển khai dự án giao thông trên địa bàn nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, sớm đưa vào phục vụ đời sống của người dân,	Văn bản số 5249/UBND-KTN ngày 13/5/2024 về xử lý giao cắt giữa dự án Thành phần 1 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn 1 và các dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư (rút kinh nghiệm)	A			
5	Nhà Xuất bản Đồng Nai	Công tác báo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo theo quy định.		A			
6	Trường ĐH Đồng Nai	Công tác báo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo theo quy định.	Việc triển khai thực hiện công tác chuyển đổi số và công tác kiểm định chất lượng giáo dục đại học trong nhà trường còn chậm so với yêu cầu; còn đơn thư phản ánh kiến nghị phát sinh liên quan đến hoạt động của nhà trường.	A			
7	Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai	Công tác báo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo theo quy định.		A ⁺			
8	Trường Cao đẳng công nghệ cao DN	Công tác báo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo theo quy định.		A			
9	Trường Cao đẳng kỹ thuật Đồng Nai	Công tác báo cáo tháng, quý, 06 tháng, 09 tháng, năm và báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất đảm bảo theo quy định.		A			
III. CÁC ĐỊA PHƯƠNG							
1	UBND thành phố Biên Hòa	Thực hiện bc hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn	Một số nội dung chưa báo cáo đúng thời gian quy định. Tỷ lệ giải quyết TTHC đạt	A			

	phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa TTHC. Thực hiện tốt công tác quản lý các lĩnh vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn Kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.	(97,35%). Công văn nhắc: 4320/UBND-TCD ngày 19/4/2024, 8571/UBND-TCD ngày 23/7/2024, 3261/UBND-TCD ngày 01/4/2024, 6309/UBND-TCD ngày 04/6/2024, 3185/UBND-TCD ngày 29/3/2024, 12815/UBND-TCD ngày 11/10/2024, 11965/UBND-TCD ngày 23/9/2024, 11966/UBND-TCD ngày 23/9/2024, 7558/UBND-TCD ngày 25/6/2024, 6833/UBND-TCD ngày 13/6/2024, 6308/UBND-TCD ngày 04/6/2024, 6339/UBND-TCD ngày 04/6/2024, 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024, 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024, 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024, 11393/UBND-HCC ngày 09/9/2024, 5034/UBND-KTN ngày 08/5/2024, 7577/UBND-KTN ngày 28/6/2024, 13578/UBND-KTN ngày 30/10/2024, 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024, 6054/UBND-KTN ngày 28/5/2024, 1160/UBND-KTN ngày 30/01/2024, 3871/UBND-KTN ngày 11/4/2024, 8150/UBND-KTN ngày 12/7/2024, 4461/UBND-KTN ngày 23/4/2024 (rút kinh nghiệm).			
2	UBND thành phố Long Khánh	Thực hiện bc hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn	Còn PAKN về xử lý hồ sơ chậm trễ, thực hiện sai quy trình giải quyết hồ sơ. Văn bản nhắc:	A	

		phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC. Thực hiện tốt công tác quản lý các lĩnh vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn Kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.	2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024, 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024, 11393/UBND-HCC ngày 09/9/2024 6191/UBND-KTN ngày 30/5/2024, 1932/UBND-KTN ngày 09/7/2024, 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024, 8150/UBND-KTN ngày 12/7/2024,			
3	UBND huyện Nhon Trach	Thực hiện bc hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN. Thực hiện tốt công tác quản lý các lĩnh vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn Kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.	Văn bản nhắc: 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024, 7918/UBND-KTN ngày 09/7/2024, 8150/UBND-KTN ngày 12/7/2024,	A ⁺		Lượng đơn thư tăng đột biến nhưng huyện đã phấn đấu hoàn thành tốt
4	UBND huyện Long Thành	Thực hiện bc hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính;	Một số nội dung chưa báo cáo đúng thời gian quy định Công văn nhắc: 11084/UBND-TCĐ ngày 28/8/2024, 6910/UBND-TCĐ ngày 14/6/2024, 498/UBND-TCĐ ngày 12/01/2024,	A		

		triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa TTHC; tỷ lệ giải quyết TTHC. Thực hiện tốt công tác quản lý các lĩnh vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn Kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.	262/UBND-TCD ngày 08/01/2024. 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024, 6054/UBND-KTN ngày 28/5/2024, 13626/UBND-KTN ngày 31/10/2024,			
5	UBND huyện Vĩnh Cửu	Thực hiện bc hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC. Thực hiện tốt công tác quản lý các lĩnh vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn Kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.	Còn PAKN về thái độ CBCC, xử lý hồ sơ chậm trễ, thực hiện sai quy trình giải quyết hồ sơ. Văn bản nhắc: 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024, 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024, 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024, 11393/UBND-HCC ngày 09/9/2024. 515/TB-UBND ngày 05/9/2024, 571/TB-UBND ngày 11/10/2024, 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024, 6054/UBND-KTN ngày 28/5/2024, 11031/UBND-KTN ngày 27/8/2024, 8150/UBND-KTN ngày 12/7/2024, A			
6	UBND huyện Thống Nhất	Thực hiện bc hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm	Tỷ lệ giải quyết TTHC chưa đạt (76,63%); Còn PAKN về xử lý hồ sơ chậm trễ, thực hiện sai quy trình giải quyết hồ sơ, Văn bản số: 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024, 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024, 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024, 11393/UBND-HCC ngày 09/9/2024. A			

		PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa. Thực hiện tốt công tác quản lý các lĩnh vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn Kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện	Văn bản nhắc: 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024, 8150/UBND-KTN ngày 12/7/2024,			
7	UBND huyện Trảng Bom	Thực hiện bc hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa. Thực hiện tốt công tác quản lý các lĩnh vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn Kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.	Tỷ lệ giải quyết TTHC chưa đạt (95,78%); Còn PAKN về xử lý hồ sơ chậm trễ, thực hiện sai quy trình giải quyết hồ sơ, Văn bản số: 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024, 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024, 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024, 11393/UBND-HCC ngày 09/9/2024. Văn bản nhắc: 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024, 8150/UBND-KTN ngày 12/7/2024, 12853/UBND-KTN ngày 14/10/2024, 9018/UBND-KTN ngày 02/8/2024, 844/UBND-KTN ngày 19/01/2024, 7328/UBND-KTN ngày 25/6/2024	A		
8	UBND huyện Định Quán	Thực hiện bc hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa;	Còn PAKN về thái độ CBCC, xử lý hồ sơ chậm trễ, Văn bản số: 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024, 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024, 11393/UBND-HCC ngày 09/9/2024, Văn bản nhắc: 4308/UBND-KTN ngày 19/4/2024, 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024, 6044/UBND-KTN ngày 28/5/2024,	A		

9	UBND huyện Tân Phú	tỷ lệ giải quyết TTHC; xử lý PAKN. Thực hiện tốt công tác quản lý các lĩnh vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn Kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện. Thực hiện bc hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC. Thực hiện tốt công tác quản lý các lĩnh vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn Kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.	6054/UBND-KTN ngày 28/5/2024, 13626/UBND-KTN ngày 31/10/2024,			
10	UBND huyện Xuân Lộc	Thực hiện bc hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Rà soát, đơn giản hóa; tỷ lệ giải quyết TTHC. Thực hiện tốt công tác quản lý các lĩnh vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn Kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.	Còn PAKN về thái độ CBCC, xử lý hồ sơ chậm trễ, thực hiện sai quy trình giải quyết hồ sơ, Văn bản số: 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024, 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024, 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024, 11393/UBND-HCC ngày 09/9/2024. Văn bản nhắc: 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024, 6054/UBND-KTN ngày 28/5/2024,	A		
		Còn PAKN về thái độ CBCC, xử lý hồ sơ chậm trễ, thực hiện sai quy trình giải quyết hồ sơ, Văn bản số: 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024, 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024, 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024, 11393/UBND-HCC ngày 09/9/2024. Văn bản nhắc: 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024, 13626/UBND-KTN ngày 31/10/2024,	A			

		vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn; kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.			
11	UBND huyện Cẩm Mỹ	Thực hiện bc hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm đầy đủ; Thực hiện tốt công tác báo cáo kiểm soát TTHC trên Hệ thống báo cáo của Văn phòng chính phủ và thực hiện đầy đủ công tác kiểm soát thủ tục hành chính; triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm PVHCC. Đạt các chỉ tiêu: Tỷ lệ giải quyết TTHC. Thực hiện tốt công tác quản lý các lĩnh vực về TNMT, Công nghiệp, xây dựng... trên địa bàn Kịp thời báo cáo đề xuất UBND tỉnh xử lý các vướng mắc trong quá trình thực hiện.	Không đề xuất Phương án đơn giản hóa TTHC năm 2024; Còn PAKN về thái độ CBCC, xử lý hồ sơ chậm trễ, thực hiện sai quy trình giải quyết hồ sơ, Văn bản số: 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024, 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024, 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024, 11393/UBND-HCC ngày 09/9/2024.	A	

Đồng Nai, ngày 20 tháng 11 năm 2024

**BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
VÀ Ý KIẾN PHÚC ĐÁP CỦA VĂN PHÒNG UBND TỈNH**
Về kết quả đánh giá công vụ chuyên ngành trong năm 2024

STT	Tên cơ quan, đơn vị góp ý	Số, ký hiệu, ngày tháng năm văn bản góp ý	Nội dung góp ý của cơ quan, đơn vị	Ý kiến phúc đáp của Văn phòng UBND tỉnh
I. Ý KIẾN ĐỀ NGHỊ XEM XÉT LẠI				
1	Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai	659/CDYT-HCTH	Đề nghị xem xét những công việc, thành tích nhà trường đã đạt được năm 2024 để nâng mức hoàn thành nhiệm vụ từ a lên A ⁺ .	Thông nhất nâng mức hoàn thành nhiệm vụ từ A lên A ⁺ theo nội dung giải trình, đề xuất của Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai tại Văn bản số 659/CDYT-HCTH ngày 14/11/2024.
2	Thanh tra tỉnh	2588/TT-NVI ngày 14/11/2024	Đề nghị bỏ Văn bản nhắc số 11388/UBND-TCD ngày 09/9/2024 đối với Thanh tra tỉnh. Lý do: Văn bản này nhắc UBND huyện Trảng Bom, không phải là văn bản nhắc Thanh tra tỉnh.	Thông nhất hủy bỏ Văn bản nhắc số 11388/UBND-TCD ngày 09/9/2024 của UBND tỉnh. Lý do: Văn bản số 11388/UBND-TCD ngày 09/9/2024 của UBND tỉnh nhắc, đơn đốc UBND huyện Trảng Bom; không nhắc Thanh tra tỉnh.
3	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	9990/SLĐTBXH-VP ngày 14/11/2024	Đề nghị xem xét mức đánh giá đối với Sở. Lý do: Năm 2024 Sở đã nhận được 02 thông báo biểu dương: Văn bản số 122/TB-UBND ngày 04/3/2024 và	Thông nhất ý kiến Sở Lao động-Thương binh và Xã hội. Đề nghị Sở Lao động – Thương binh và Xã hội căn cứ Điều 8, Quyết định số

			Văn bản số 189/TB-UBND ngày 09/4/2024.	16/2022/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh (tiêu chí 5: kết quả đánh giá kỹ luật, kỷ cương hành chính) để cấp nhật bổ sung điểm số vào Phiếu tự đánh giá mức độ hoàn thành công vụ ở phần Phụ lục 2 của Đơn vị (kèm theo tài liệu kiểm chứng) để gửi Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp báo cáo, đánh giá.
4	Sở Xây dựng	Văn bản số 5321/SXD-VP ngày 15/11/2024	Đề nghị xem lại 02 văn bản nhắc số 2365/UBND-KTN ngày 11/3/2024 và Văn bản số 806/UBND-KTN ngày 19/01/2024.	Thông nhất hủy bỏ Văn bản nhắc số 2365/UBND-KTN ngày 11/3/2024 và Văn bản số 806/UBND-KTN ngày 19/1/2024 đối với sở Xây dựng. Lý do là văn bản nhắc UBND thành phố Biên Hòa (không nhắc Sở Xây dựng).
5	Sở Công thương	Văn bản số 6386/SCT-VP ngày 15/11/2024	Đề nghị xem lại việc việc đánh giá tham mưu trình ký chậm đối với việc ban hành Quyết định số 1203/QĐ-UBND ngày 02/5/2024.	Qua rà soát, Sở Công thương đã tham mưu trình ban hành Quyết định số số 1203/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh chậm so với quy định là có cơ sở..
6	Sở Tài nguyên và Môi trường	Văn bản số 10630/STNMT-VP ngày 15/11/2024	Đề nghị được giải trình 03 văn bản phê bình, rút kinh nghiệm.	1. Thông nhất hủy văn bản rút kinh nghiệm số 544/UBND-KTN ngày 15/01/2024 của UBND tỉnh theo nội dung đề xuất, giải trình của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 10630/STNMT-VP ngày 15/11/2022.

			2. Giữ nguyên Văn bản rút kinh nghiệm số 1328/UBND-KTN ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh. Lý do: Các nội dung chỉ đạo UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu đề xuất, tuy nhiên Sở Tài nguyên và Môi trường chậm báo cáo kết quả thực hiện, mặc dù UBND tỉnh đã có nhiều văn bản nhắc báo cáo; bên cạnh đó nội dung kiến nghị của doanh nghiệp, UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường thông tin tình hình, tiến độ thực hiện cho doanh nghiệp được biết nhưng Sở Tài nguyên và Môi trường không có văn bản phúc đáp, dẫn đến kiến nghị phát sinh kéo dài, vụ việc chưa xử lý dứt điểm. 3. Giữ nguyên văn bản rút kinh nghiệm số 7857/UBND-KTN ngày 08/7/2024 của UBND tỉnh. Lý do: Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan tham mưu UBND tỉnh xử lý trong lĩnh vực đất đai nhưng lại không thống nhất các Sở, ngành xử lý dứt điểm vụ việc dẫn đến kéo dài và chưa thực hiện đúng chức năng cơ quan tham mưu UBND tỉnh; đồng thời Sở Tài nguyên và Môi trường chậm báo cáo kết quả thực
--	--	--	--

7	UBND TP. Biên Hòa	Văn bản số 19656/UBND-THNC ngày 15/11/2024	Đề nghị xem xét lại việc đánh giá tỷ lệ giải quyết hồ sơ và số vụ việc phản ánh kiến nghị của người dân đối với công chức, viên chức tham gia giải quyết TTHC cho nhân dân. Đề nghị xem lại các văn bản nhắc, văn bản số: 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024; 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024; 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024; Và xem lại văn bản nhắc số 11085/UBND-TCĐ ngày 28/8/2024 (do huyện không nhận được văn bản này). Đề nghị bỏ 03 văn bản nhắc số: 60254/UBND-KTN ngày 28/5/2024; 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024; 13626/UBND-KTN ngày 31/10/2024.	hiện mặc dù UBND tỉnh đã có nhiều văn bản nhắc báo cáo. Thông nhất ý kiến giải trình của UBND thành phố Biên Hòa; nâng mức tỷ lệ giải quyết hồ sơ lên 97,35%.
8	UBND huyện Long Thành	Văn bản số 14296/UBND-TH ngày 15/11/20214	Đề nghị xem lại các văn bản nhắc, văn bản số: 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024; 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024; 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024; Và xem lại văn bản nhắc số 11085/UBND-TCĐ ngày 28/8/2024 (do huyện không nhận được văn bản này). Đề nghị bỏ 03 văn bản nhắc số: 60254/UBND-KTN ngày 28/5/2024; 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024; 13626/UBND-KTN ngày 31/10/2024.	Thông nhất ý kiến giải trình của UBND huyện Long Thành: Bỏ Văn bản nhắc số: 2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024; 5120/UBND-HCC ngày 09/5/2024; 7782/UBND-HCC ngày 05/7/2024; 11085/UBND-TCĐ ngày 28/8/2024
9	UBND huyện Vĩnh Cửu	Văn bản số 1325/BC- UBND ngày 15/11/2024	Đề nghị xem lại các văn bản nhắc số: 11031/UBND-KTN ngày 27/8/2024, 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024, 6054/UBND-KTN ngày 28/5/2024, 8370/UBND-KTN ngày 18/7/2024, 4088/UBND-KTN ngày 16/4/2024, 515/TB-UBND ngày 05/9/2024, 571/TB-UBND ngày 11/10/2024, 8150/UBND-KTN ngày 12/7/2024, 13626/UBND-KTN ngày 31/10/2024,	- Thông nhất hủy văn bản nhắc số 8370/UBND-KTN ngày 18/7/2024; số 4088/UBND-KTN ngày 16/4/2024 và Văn bản số 13626/UBND-KTN ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh theo đề xuất, giải trình của UBND huyện Vĩnh Cửu. - Không thống nhất nội dung giải trình của UBND huyện Vĩnh Cửu về việc xem xét hủy các văn bản

			2606/UBND-HCC ngày 15/3/2024.	nhắc số 11031/UBND-KTN ngày 27/8/2024; số 6788/UBND-KTN ngày 13/6/2024; số 6054/UBND-KTN ngày 28/5/2024; số 515/TB-UBND ngày 05/9/2024; số 571/TB-UBND ngày 11/10/2024; số 8150/UBND-KTN ngày 12/7/2024 của UBND tỉnh. Lý do: qua kiểm tra, rà soát, UBND huyện Vĩnh Cửu đã có báo cáo kết quả thực hiện nhưng chậm so với tiến độ UBND tỉnh giao.
II. Ý KIẾN THÔNG NHẤT				
1	Sở Thông tin và Truyền thông	3860/STTTT-VP ngày 15/11/20234	Thông nhất nội dung dự thảo	Thông nhất
2	Sở Văn hóa – thể thao và Du lịch	Văn bản số 528/PGYK-SVHTTDL ngày 15/11/2024	Thông nhất nội dung dự thảo	Thông nhất
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	Văn bản số 5093/SGDDT-TCCB ngày 14/11/2024	Thông nhất nội dung dự thảo	Thông nhất
4	Sở Tư pháp	Văn bản số 4471/STP-VP ngày 14/11/2024	Thông nhất nội dung dự thảo	Thông nhất
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn bản số 5891/SKHDT-TT ngày 15/11/2024	Thông nhất nội dung dự thảo	Thông nhất

6	Ban Quản lý các KCN tỉnh	3744/KCNMDN-VP ngày 15/11/2024	Thông nhất nội dung dự thảo	Thông nhất
7	Khu Bảo tồn thiên nhiên – Văn hóa Đồng Nai	Văn bản số: 1509/KBT-TCHC ngày 15/11/2024	Thông nhất nội dung dự thảo	Thông nhất
8	UBND huyện Nhơn Trạch	Văn bản số: 992/BC-UBND ngày 14/11/2024.	Thông nhất nội dung dự thảo	Thông nhất
